

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số 74/2019/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Anh Phạm Văn T, sinh năm 1986.

HKTT: Xóm 5, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1990

HKTT: Xóm 5, thị trấn SC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2019,

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ **Về quan hệ hôn nhân:** Anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị V nhất trí thuận tình ly hôn.

+ **Về con chung:** Hai bên đương sự thống nhất anh Phạm Văn T sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung là cháu Phạm Trà G, sinh ngày 15/9/2009 còn chị Nguyễn Thị V sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục con

chung là cháu Phạm Minh T, sinh 20/01/2012 cho tới khi con thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc tới khi có sự thay đổi khác.

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Nguyễn Thị V và anh Phạm Văn T do các bên đương sự không yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị V và anh Phạm Văn T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, khi cần thiết các bên có thể yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi và việc cấp dưỡng nuôi con chung.

+ **Tài sản chung, công nợ chung:** Không có.

+ **Về Án phí:** Anh Phạm Văn T tự nguyện nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm sung công quỹ Nhà nước, được khấu trừ vào số tiền 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016289 ngày 04 tháng 4 năm 2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện ĐH, tỉnh TN. Hoàn trả lại cho anh Phạm Văn T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực Pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện ĐH;
- Chi cục THADS huyện ĐH;
- UBND TT SC, huyện ĐH;
- Lưu hồ sơ vụ án, bộ phận HNGĐ;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thủy